TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TH** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 93/2023/HSST
Ngày 14/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TH, TỈNH B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân: 1.Ông Lê Bá Thành
2. Ông Nguyễn Đăng Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Th tham gia phiên toà:
Ông Lê Huy Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Th, tỉnh B, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với:

***Bị cáo: Nguyễn Văn H,** sinh năm 1986
Nơi cư trú: Khu phố Bến H, phường H, thị xã Th, tỉnh B.
Nghề ngH: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Không rõ; Con bà: Ngô Thị N, sinh năm 1957. Vợ con: Chưa có, bị cáo là con duy nhất trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Không
Nhân thân:

+ Tại Bản án số 03/2009/HSST ngày 21/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Th (nay là thị xã Th), tỉnh B xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

+ Tại Bản án số 71/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Th (nay là thị xã Th), tỉnh B xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 21/9/2018 bị can chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/06/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

**** Người tham gia tố tụng khác:***

- Ông Hoàng Phương N - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Th xử lý kỹ thuật có mặt tại điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Th, tỉnh B. Có mặt

- Ông Vũ Đăng C - Cán bộ Công an thị xã Th dẫn giải bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần là phòng xét xử tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 24/6/2023, tại cổng chợ H thuộc khu phố H, phường H, thị xã Th, tỉnh B, lực lượng Công an thị xã Th bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của H 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy ăn màu trắng bên trong có 02 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói giấy bạc màu vàng đều có cục chất màu trắng. H khai đó là ma túy, mua về mục đích để sử dụng. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh gắn sim số 0962386880; tại túi quần phía trước bên phải số tiền 728.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 99F1 - 209.97. Lực lượng Công an thị xã Th đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H cùng vật chứng phạm tội rồi đưa về trụ sở Công an thị xã Th để giải quyết.

Ngày 24/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Th đã ra Quyết định số 239 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định chất ma túy đối với số vật chứng thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 1380/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Cục chất màu trắng bên trong 02 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng gửi giám định có khối lượng 0,1307 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine. Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: Bản thân H là đối tượng có sử dụng trái phép chất ma túy (heroine) từ khoảng năm 2014 bằng hình thức chích vào cơ thể. Khoảng 09 giờ ngày 24/6/2023, H điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 99F1 - 209.97 đi từ nhà đến khu vực đường tàu thuộc phường Đ, thành phố T, tỉnh B để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, H gặp một người đàn ông không quen biết dáng người gầy giống người nghiện ma túy nên H hỏi: "Anh có biết ai bán heroin không?" thì người đàn ông này nói: "Mua bao nhiêu?". H nói: "Em mua 2 cái 100 nghìn" rồi đưa cho người đàn ông này số

tiền 200.000 đồng. Người đàn ông này cầm tiền và đưa lại cho H 01 gói ma túy được bọc ngoài bằng giấy ăn màu trắng. H mở ra xem thì thấy bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có các cục màu trắng. H biết đó là ma túy heroin liền bọc lại, cầm ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô về thị xã Th để sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực cổng chợ Hồ thì bị lực lượng Công an thị xã Th bắt quả tang. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nước tiểu đối với Nguyễn Văn H. Kết quả trong nước tiểu của H có chất ma túy

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Th đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh gắn sim số 0962.386.880 thu giữ của Nguyễn Văn H. Quá trình kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số: 80/CT-VKS ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Th đã truy tố Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Th giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều luật đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/6/2023. Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên ngoài phong bì có ghi: "Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 ở Bến Hồ, phường Hồ, thị xã Th, tỉnh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 01 bọc giấy ăn màu trắng

Trả lại Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh gắn sim số 0962386880 và số tiền 728.000 đồng, nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, phần tranh luận sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên toà hôm nay bị cáo H khai nhận do bị nghiện ma túy nên hồi 11 giờ 40 phút, ngày 24/6/2023, H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1307 gam chất ma túy heroine tại lòng bàn tay, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Xét thấy lời khai của bị cáo là có căn cứ phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý với các chất gây nghiện nói chung và ma tuý nói riêng của nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do là đối tượng nghiện hút, để thoả mãn cơn nghiện nên ngày 24/6/2023 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an. Xét thấy cần xử lý nghiêm bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị Toà án nhân dân huyện Th (nay là thị xã Th) xét xử 2 lần về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tuy đến nay đã được xoá án tích, nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS có thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo phạm tội là do bị nghiện ma tuý, mua về để sử dụng không nhằm mục đích thu lợi nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Liên quan trong vụ án này:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H tại khu vực đường tàu thuộc phường Đ, thành phố T, tỉnh B. Do H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Th không có căn cứ để xác minh.

[3]. Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 99F1 - 209.97 thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định là xe của chị Ngô Thị L, sinh năm 1971 trú tại khu phố B, phường H, thị xã Th, tỉnh B (là dì ruột của H). Buổi sáng ngày 24/6/2023, chị Liên cho H mượn xe để đi lại, không biết H sử dụng để đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Th đã trả lại cho chị L chiếc xe mô tô trên là phù hợp.

01 phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên ngoài phong bì có ghi: "Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 ở Bến Hồ, phường Hồ, thị xã Th, tỉnh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 01 bọc giấy ăn màu trắng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh gắn sim số 0962386880 và số tiền 728.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Nguyễn Văn H 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/6/2023. Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2023)

2.Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên ngoài phong bì có ghi: "Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 ở Bến Hồ, phường Hồ,

thị xã Th, tỉnh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 01 bọc giấy ăn màu trắng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh gắn sim số 0962386880 và số tiền 728.000 đồng (Bảy trăm hai mươi tám ngàn đồng chẵn) nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2023 giữa Công an thị xã Thuận Thành và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành).

3.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh B
- VKSND tỉnh B
- VKSND thị xã Th
- Công an Thị xã Th
- Chi cục T.H.A thị xã Th
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa